

Bản án số: 41/2021/DS-ST

Ngày: 24-02- 2021

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Trương Lê Diễm Thúy.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Phạm Thị Lan

2. Bà Phạm Thị Mai

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải Sâm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 470/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020 về: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại Cổ phần S

Địa chỉ trụ sở: Phường G, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh;

***Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*** Ông Đặng Minh T, sinh năm 1973; địa chỉ liên hệ: Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền số 65/2021/GUQ-CNTB ngày 24/02/2021 (*Ông T có mặt*))

- ***Bị đơn:*** Ông Đỗ Thanh Tr, sinh năm 1984; địa chỉ: Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (*Ông T vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 10/04/2019, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (sau đây viết tắt là Ngân hàng) đã cấp thẻ tín dụng cho ông Đỗ Thanh Tr theo đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng do ông Tr ký ngày 03/4/2019 với hạn mức thẻ là 50.000.000 đồng, tài sản bảo đảm: không có. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông

Trung đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 49.000.000 đồng (chưa bao gồm phí và lãi phát sinh). Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Tr đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.549.950 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Tr vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Tr vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 25/09/2019 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 31/12/2020, ông T còn nợ các khoản sau: Nợ gốc 56.668.502 đồng; lãi quá hạn 31.484.926 đồng; tổng cộng 88.153.428 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc ông Tr, yêu cầu ông Tr có trách nhiệm thanh toán khoản nợ quá hạn, đồng thời, Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông Tr trả nợ, tuy nhiên ông Tr vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản quy định tại Hợp đồng đã ký. Do vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Tr phải thanh toán ngay một lần toàn bộ khoản tiền nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn, ông Đỗ Thanh Tr mặc dù đã được Tòa án triệu tập để tự khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng đều vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến phản đối nào đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với ông Đỗ Thanh Tr. Tính đến ngày 24/02/2021, ông Đỗ Thanh Tr còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tổng cộng 91.893.538 đồng, bao gồm tiền nợ gốc 56.668.502 đồng, nợ lãi 35.225.036 đồng. Ngân hàng yêu cầu ông Tr phải trả một lần toàn bộ số tiền nêu trên và tiền lãi phát sinh từ ngày 25/02/2021 cho đến khi thanh toán hết các khoản tiền nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng đã ký với Ngân hàng.

Bị đơn, ông Đỗ Thanh Tr vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:*

- Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp, việc cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng cho đương sự đúng theo quy định tại Điều 177 và 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về phía đương sự, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, niêm yết hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt, không đến Tòa án để giải quyết.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định giữa Ngân hàng TMCP S và ông Đỗ Thanh Tr có xác lập quan hệ tín dụng vay tài sản với hạn mức thẻ tín dụng là 50.000.000 đồng. Ông Tr đã thực hiện các giao dịch với số tiền 49.000.000 đồng, nhưng chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.549.950 đồng. Do ông Tr vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng đã ký giữa hai bên nên việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Tr phải trả số tiền còn nợ là 91.893.538 đồng, bao gồm tiền nợ gốc 56.668.502 đồng, nợ lãi tính đến ngày 24/02/2021 là 35.225.036 đồng và yêu cầu ông Tr

phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 25/02/2021 cho đến khi thanh toán hết các khoản tiền nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng đã ký với Ngân hàng là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 90, 91, 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Bởi các lẽ trên, căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 90, 91, 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về pháp luật tố tụng:**

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn – ông Đỗ Thanh Tr. Theo kết quả xác minh của Công an Phường A, quận B thì ông Tr có địa chỉ tại Phường A, quận B nhưng từ tháng 5/2019 đến nay không còn thực tế cư trú tại địa phương, không rõ địa chỉ nơi đến. Như vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 6 của Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Bị đơn là ông Đỗ Thanh Tr mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về pháp luật nội dung: Xét yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, buộc ông Đỗ Thanh Tr thanh toán số tiền nợ tổng cộng: 91.893.538 đồng, bao gồm tiền nợ gốc 56.668.502 đồng, nợ lãi 35.225.036 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ theo Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế, bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân do ông Đỗ Thanh Tr ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S ngày 03/4/2019, xác nhận của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì có đủ cơ sở xác định Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có cấp thẻ tín dụng cho ông Đỗ Thanh Tr với hạn mức 50.000.000 đồng. Ông Tr đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 49.000.000 đồng, nhưng chỉ thanh toán 1.549.950 đồng. Do ông Tr vi phạm nghĩa vụ, không thanh toán đầy đủ cho ngân hàng mặc dù ngân hàng đã nhiều lần liên hệ điện thoại, xuống tận nơi cư trú nhưng không gặp được ông Tr nên từ ngày 25/9/2019 ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Do vậy, việc ngân hàng yêu cầu ông Tr phải thanh toán ngay một lần số tiền còn nợ tổng cộng 91.893.538 đồng, trong đó dư nợ gốc thẻ tín dụng là 56.668.502 đồng, tiền nợ lãi tính đến ngày 24/02/2021 là 35.225.036 đồng, ngoài ra, ông Tr còn có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 25/02/2021 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận tại

Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế, bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân do ông Đỗ Thanh Tr ký ngày 03/4/2019, là có căn cứ chấp nhận.

Xét thấy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về án phí sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 4.594.677 đồng do bị đơn là ông Đỗ Thanh Tr phải chịu. Hoàn trả lại cho nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.928.425 đồng.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào các Điều 280, 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 91, 95, 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần S:

Buộc ông Đỗ Thanh Tr có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số 91.893.538 (chín mươi một triệu tám trăm chín mươi ba ngàn năm trăm ba mươi tám) đồng, trong đó nợ gốc là 56.668.502 (năm mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi tám ngàn năm trăm lẻ hai) đồng, tiền nợ lãi tính đến ngày 24/02/2021 là 35.225.036 (ba mươi lăm triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn không trăm ba mươi sáu) đồng. Ngoài ra, ông Tr còn có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 25/02/2021 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế, bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân do ông Đỗ Thanh Tr ký ngày 03/4/2019.

Phương thức và thời hạn trả: Trả một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm 4.594.677 (bốn triệu năm trăm chín mươi bốn ngàn sáu trăm bảy mươi bảy) đồng do ông Đỗ Thanh Tr chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.928.425 đồng (một triệu chín trăm hai mươi tám ngàn bốn trăm hai mươi lăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

AA/2019/0068648 ngày 06/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3/Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Đỗ Thanh Tr vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Lê Diễm Thúy**